



1. TÊN SẢN PHẨM

Keo trám khe LATICRETE® Latasil™

2. NHÀ SẢN XUẤT / PHÂN PHỐI

LATICRETE South East Asia Pte Ltd

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : www.laticrete.com.sg

3. MÔ TẢ SẢN PHẨM

LATICRETE Latasil là keo trám khe một thành phần, 100% silicone, chất lượng cao được thiết kế dùng cho công tác thi công gạch ceramic và đá.

Công dụng

- Sử dụng trong nhà và ngoài trời
- Bể bơi và các khu vực ẩm ướt khác
- Khe hở trong các công tác thi công gạch và đá
- Khe co giãn trong các khu vực thương mại và nhà ở

Ưu điểm

- Đạt tính chất bám dính theo tiêu chuẩn ASTM C-920 and ASTM C-794
- Có chứa chất ngăn chặn sự phát triển của nấm mốc và vi khuẩn
- Kháng được các hóa chất ở hồ bơi
- Có hơn 19 màu theo bảng màu của LATICRETE và màu trong suốt
- Dễ dàng thi công
- Thích hợp cho công trình xây tô
- Độ co giãn cực kì cao - 25% đối với ứng suất nén hoặc kéo
- Có thể sử dụng ngay tại vị trí tiếp xúc với gạch ceramic và khung cửa sổ
- Tương thích với hệ thống sản phẩm keo dán đá LATAPOXY® 310

Bề mặt phù hợp

- Đá
- Thủy tinh
- Kim loại/Thép
- Gạch ceramic
- Bề mặt khối xây
- Gỗ và bề mặt nhựa

1. PRODUCT NAME

LATICRETE® Latasil™

2. MANUFACTURER/ DISTRIBUTOR

LATICRETE South East Asia Pte Ltd

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : www.laticrete.com.sg

3. PRODUCT DESCRIPTION

LATICRETE Latasil sealant is a high performance, one component, neutral cure, 100% silicone sealant designed for ceramic tile & stone applications.

Uses

- Exterior and interior use
- Swimming pools and other wet area applications
- Joints for ceramic tile & stone applications
- Expansion joints in residential and commercial applications

Advantages

- Conforms to ASTM C-920 and ASTM C-794 adhesion properties
- Equipped with fungicides to resist mold & mildew growth
- Resistant to pool chemicals.
- Matches top 19 LATICRETE grout colors and clear
- Easy to smooth and tool
- Excellent for masonry construction
- Excellent movement capacity - 25% extension & compression.
- Can be used where ceramic tile abuts glass and window framing
- Compliments LATAPOXY® 310 Stone Adhesive system

Suitable Substrates

- Stone
- Glass
- Metal/Steel
- Ceramic Tile
- Masonry Surfaces
- Wood and Plastic Surfaces

Đóng gói

Ống 305ml; 6 ống/ thùng carton

Màu sắc

6200 Trong suốt	6217 Marble Beige
6222 Midnight Black	6223 Antique White
6224 Natural Grey	6230 Sand Beige
6235 Mocha	6239 Mushroom
6240 Latte	6242 Platinum
6244 Bright White	6250 Sea Glass
6252 Toasted Almond	6261 Parchment
6266 Chestnut Brown	6267 Autumn Green
6278 Sterling Silver	6289 Smoke Grey
6285 Almond	6288 Silver Shadow

Sản phẩm đi kèm

Lớp quét lót LATICRETE Latasil 9118 Primer – 0.47 lít/bình, 5 bình/ thùng carton

Định mức vật tư

- Phụ thuộc vào kích thước của khe và bề rộng của khe
- Mỗi ống có thể thi công được 7.62m với kích thước khe là 6mm x 6mm

Hạn sử dụng

Trong vòng 12 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện bao bì còn nguyên vẹn và bảo quản ở nhiệt độ thấp hơn 32°C.

Lưu ý

- Keo ốp lát, vữa cán tạo phẳng, keo chà ron không có chức năng thay thế cho các sản phẩm chống thấm. Tại các khu vực cần chống thấm, sử dụng các sản phẩm trong dòng màng chống thấm LATICRETE để thi công
- Khi sử dụng cho đá nên thi công mẫu trước một khu vực nhỏ để kiểm tra kết quả.
- Sử dụng lớp prime LATICRETE Latasil™ 9118 cho đá có độ rỗng và gạch hoặc những khu vực ẩm ướt. Nên kiểm tra trước khi thi công
- Không sử dụng cho các khu vực các tác động hoặc mài mòn cao
- Không sử dụng ở những bề mặt vật liệu có thể rỉ dầu, chất hóa dẻo hoặc vật liệu có chứa dung môi như gỗ đã qua xử lí dầu, chất trám chít gốc dầu, những miếng đệm hoặc băng xanh lá hoặc gốc cao su lưu hóa.
- Đối với thi công đá, kiểm tra trước một khu vực nhỏ về khả năng xâm nhập nước
- Không phải là chất kết dính kết cấu
- Độ sâu của khe không nên lớn hơn 12mm (sử dụng thanh xốp cho khe sâu).
- Bề rộng khe không nên lớn hơn 25mm hoặc nhỏ hơn 3mm
- Đối với những khe bao quanh chu vi hoặc khe co giãn tỉ lệ giữa độ rộng và chiều cao của khe nên trong khoảng là 2:1
- Không thể sơn phủ lên trên

Packaging

Available in 305 ml cartridges; 6 tubes per carton

Available Colors

6200 Clear	6217 Marble Beige
6222 Midnight Black	6223 Antique White
6224 Natural Grey	6230 Sand Beige
6235 Mocha	6239 Mushroom
6240 Latte	6242 Platinum
6244 Bright White	6250 Sea Glass
6252 Toasted Almond	6261 Parchment
6266 Chestnut Brown	6267 Autumn Green
6278 Sterling Silver	6289 Smoke Grey
6285 Almond	6288 Silver Shadow

Accessory Products

LATICRETE Latasil 9118 Primer - one pint (0.47 l) jar, 5 pints (0.47 l) per carton

Approximate Coverage

- Coverage will vary depending upon joint size and width
- Approximately 7.62 m per tube at 6 mm x 6 mm joint width

Shelf Life

When stored in the original, unopened containers at or below 32°C, LATICRETE Latasil sealant has a 12 month shelf life.

Limitations

- Adhesives/mastics, mortars and grouts for ceramic tile, pavers, brick and stone are not replacements for waterproofing membranes. When a waterproofing membrane is required, use a LATICRETE® Waterproofing Membrane.
- A test area should be conducted when used with stone. Test sealant on small area to verify results.
- Use LATICRETE Latasil™ 9118 Primer for porous stone and tile and for wet area applications. Conduct a test area to verify results.
- Not for use in applications where physical abuse or abrasion is likely.
- Do not use on or adjacent to building materials that may bleed oils, plasticizers or solvent materials such as impregnated wood, oil based caulks, green or partially vulcanized rubber gaskets or tapes.
- For stone installations, test a small area to check for any fluid migration and to verify results.
- Not a structural glazing adhesive
- Joint depth should not exceed 12 mm thickness (use backer rod for deeper joints).
- Joint width should not exceed 25 mm and be narrower than 3 mm.
- For perimeter sealing or expansion joint design, the ratio of the joint width to sealant depth should be roughly 2:1.
- Cannot be painted.

Khuyến cáo

Tham khảo thêm tài liệu an toàn của sản phẩm

- Tránh việc đi lại và tiếp xúc với nước trong vòng 24h trên bề mặt cho đến khi keo khô hoàn toàn.
- Keo trám khe phải được dưỡng độ ít nhất 4 ngày ở 21°C độ ẩm 50% trước khi để cho tiếp xúc với nước
- Tuy nhiên, các loại vật liệu thi công ốp lát gạch đá khác (như vữa, màng chống thấm, keo chà ron) phải được dưỡng độ 14 ngày ở 21°C độ ẩm 50% trước khi để cho tiếp xúc với nước
- Duy trì nhiệt độ bề mặt trong khoảng từ 4°C đến 32°C trong suốt quá trình thi công và 24 giờ sau đó.
- Keo trám khe chưa đóng rắn có thể gây kích ứng mắt. Tránh tiếp xúc cho đến khi đóng rắn.
- Để xa tầm tay trẻ em
- Rửa sạch bằng xà phòng và nước nếu da tiếp xúc với sản phẩm chưa đóng rắn
- Sử dụng LATICRETE Latasil với môi trường thông gió tốt và tránh hít hoặc tiếp xúc với da trong thời gian dài

4. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn áp dụng

Tính bám dính được thí nghiệm theo tiêu chuẩn ASTM C-794. Phân loại keo trám khe theo ASTM C-920

Cautions

Consult MSDS for more safety information.

- Protect finished work from traffic and exposure to water until fully cured, generally 24 hours at 21°C.
- Sealant must cure a minimum of 4 days at 21°C/50% R.H. prior to exposing to continuous water submersion.
- However, the other tile/stone installation materials (e.g. mortars, membranes, grouts) must cure a minimum of 14 days at 21°C/50% R.H. prior to exposing to continuous water submersion.
- Maintain surface temperature between 4°C and 32°C during installation and for 24 hours thereafter.
- Uncured sealant may irritate eyes if contact is made. Avoid contact with sealant until cured.
- Keep out of reach of children.
- If uncured sealant comes in contact with skin, wash with soap and water immediately.
- Always use LATICRETE Latasil with adequate ventilation and avoid prolonged breathing of vapor and prolonged skin contact.

4. TECHNICAL DATA

Applicable Standard

Adhesion performance according to ASTM C-794. Conforms to ASTM C-920 Sealant classification.

Các chỉ tiêu đánh giá Test	Kết quả Results
Khoảng nhiệt độ làm việc Service Temperature Range	40°C to 177°C
Lún hoặc thay đổi hình dạng Sag or Slump	Không None
Thời gian tạo hình ở 25°C, độ ẩm 50% Tack Free Time at 25°C, 50% RH	17 phút 17 Minutes
Thời gian thi công Tooling Time	7-10 phút 7-10 Minutes
Độ cứng Durometer Hardness-Shore A	27
Cường độ chịu kéo Tensile Strength	1.9 Mpa
Độ co giãn Dynamic Joint Movement	+/-25%
Khả năng chịu thời tiết Weatherability, 10,000 hours QUV Weatherometer	Không thay đổi No Change

Các thông số trên có thể thay đổi mà không cần thông báo. Trên đây là kết quả của các phép thử thí nghiệm, kết quả trên thực tế có thể thay đổi phụ thuộc vào phương pháp thi công và điều kiện thi công.

Specifications subject to change without notification. Results shown are typical but reflect test procedures used. Actual field performance will depend on installation methods and site conditions.

5. THI CÔNG

Công tác chuẩn bị

- Vệ sinh các khe, bề mặt sẽ thi công keo trám khe, loại bỏ các tạp chất như dầu, mỡ, bụi bẩn, nước, các chất dư trên bề mặt, keo trám khe cũ, và những lớp phủ bảo vệ khác.
- Bề mặt kim loại, thủy tinh hoặc nhựa phải được lau sạch bằng biện pháp cơ học hoặc dung môi. Không dùng những vật liệu tẩy rửa thông thường

5. INSTALLATION SYSTEM

Preparation

- Clean all joints and surfaces to receive sealant, removing all foreign matter and contaminants such as grease, oil, dust, water, frost, surface dirt, old sealants and protective coatings.
- Metal, glass and plastic surfaces should be cleaned by mechanical or solvent procedures. Simple detergent or soap and water treatments



Globally Proven
Construction Solutions

KEO TRÁM KHE

Latasil™

hoặc xà phòng. Trong mọi trường hợp sử dụng, các dung môi dùng tẩy rửa phải được lau khô và sạch.

- Khi sử dụng các dung môi, phải tuân thủ theo hướng dẫn an toàn, vận chuyển và đề xuất thi công của nhà sản xuất

Thi công

Thi công lớp lót

Sử dụng sản phẩm LATICRETE Latasil 9118 Primer cho những bề mặt sau đây:

- Thép không gỉ, inox
- Đá ép*
- Kim loại
- Đá vôi (hoặc các loại đá có độ rỗng khác)
- PVC
- Vật liệu có gia cường sợi thủy tinh

* Phải được thí nghiệm và chấp thuận của LATICRETE. Thí nghiệm sẽ được tiến hành trên mẫu thực tế

Thi công cho bề bơi

- Sử dụng sản phẩm quét lót LATICRETE Latasil 9118 Primer cho những khu vực ẩm ướt.
- Đối với những khu vực ngập nước hoặc chứa nước, nên sử dụng thêm thanh chèn khe góc polyethylene. Sử dụng thanh polyethylene đã được cắt đôi cho những khe cạn. Thanh chèn khe góc polyethylene gắn giống như một chất không thấm nước

Hướng dẫn thi công tổng quát

- Sử dụng thanh chèn khe góc polyurethane hoặc polyethylene để chèn cho những khe sâu. Sử dụng thanh polyethylene đã được cắt đôi cho những khe cạn. Những loại vật liệu này sẽ làm cho keo silicone tự do co giãn ở khe co giãn.
- Thi công hai dải băng dính bên cạnh khe sẽ thi công. Thi công dải băng này sẽ dễ dàng gỡ bỏ phần keo dư bám trên bề mặt bên cạnh khe. Keo trám chỉ nên thi công vào đường khe, kết dính vào bên hông của bề mặt cần trám. Thi công dải băng dính bên cạnh sẽ cho bề mặt sạch sẽ, và cho phép dễ dàng tạo hình mà không ảnh hưởng đến bề mặt cần trám hoặc trang trí.
- Bắn keo trám khe vào đầy khe.
- Hoàn tất bằng dụng cụ hoàn thiện khi hoàn thành (từ 5 – 7 phút) để có bề mặt láng mịn. Dụng cụ thi công chính xác phải tiếp xúc với cạnh bên của đường khe.
- Tháo bỏ hai dải băng dính sau khi tạo hình xong. Lau sạch những phần keo thừa trên bề mặt trang trí ngay lập tức.

Vệ sinh

Keo trám khe sau khi đóng rắn có thể rửa bằng những hợp chất tẩy rửa thông thường có độ pH trung tính.

are not acceptable. In all cases where utilized, solvents should be wiped on and off with clean, oil and lint free cloths.

- When using any solvent always follow solvent manufacturer's safety, handling and installation recommendations.

Application

Substrates for Priming

Use LATICRETE Latasil 9118 Primer for these substrates:

- Stainless Steel
- Sandstone *
- Metal
- Limestone (or other Porous Stones)
- PVC
- Fiber Reinforced Cement

* Subject to testing and approval by LATICRETE. Actual stone samples to be provided for testing.

Swimming Pool Application:

- Use LATICRETE Latasil 9118 Primer for all permanent wet area applications.
- For underwater or continuous wet area applications, polyethylene foam backer rod is recommended. Use polyethylene bond breaker tape on joints too shallow to accommodate foam rod. Polyethylene backer rod is – closed cell which is water repellent.

General Installation Instructions:

- Use polyurethane or polyethylene foam backer rod for deep joints. Use polyethylene bond breaker tape on joints too shallow to accommodate foam rod. These materials allow the silicone to stretch freely with joint movement.
- Apply masking tape to the face of the veneer. Masking tape will allow for easier removal of sealant if it comes into contact with the face of the veneer. Sealant should only be applied into the joints, adhering to the flanks of the veneer. Applying the masking tape results in a cleaner look, and allows for easy tooling without affecting the face of the veneer.
- Apply sealant into the joint, filling completely.
- Finish joints with a - Jointing Tool when complete (within 5–7 minutes) for a smooth professional finish. Proper tooling of the sealant ensures contact with the joint flanks.
- Remove masking tape immediately after tooling. Wipe any sealant off the face of the veneer immediately.

Cleaning

Cured joints should be cleaned regularly with a neutral pH cleaner.



Globally Proven
Construction Solutions

KEO TRÁM KHE

Latasil™

6. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thông tin mua hàng

Mọi thắc mắc về kỹ thuật và giá sản phẩm nhãn hiệu LATICRETE và LATAPOXY xin liên hệ:

Điện thoại : 08. 3910 0814

Email : ttvo@laticrete.com.sg

Thông tin đại lí LATICRETE tại địa chỉ www.laticrete.com.sg

7. BẢO TRÌ

Sản phẩm chít mạch mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY cần được làm sạch thường xuyên bằng xà phòng trung tính và nước. Các sản phẩm mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY không yêu cầu bảo trì nhưng chất lượng và độ bền sẽ phụ thuộc vào việc cung cấp sản phẩm bảo trì của nhà sản xuất khác.

8. DỊCH VỤ HỖ TRỢ/TƯ VẤN KỸ THUẬT

Hỗ trợ kỹ thuật

Mọi thắc mắc về thông tin sản phẩm vui lòng liên hệ LATICRETE South East Asia Pte Ltd
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,
Singapore 728864

Điện thoại : (08) 3910 0814

Di động : (84) 979 793 804

Email : ttvo@laticrete.com.sg

Tài liệu kỹ thuật và tài liệu an toàn sản phẩm

Vui lòng truy cập website www.laticrete.com.sg để biết thêm chi tiết

6. AVAILABILITY AND COST

Availability

LATICRETE and LATAPOXY materials are available worldwide. For Distributor information, call:

Tel : 08. 3910 0814

Email : ttvo@laticrete.com.sg

For on-line Distributor Information, visit LATICRETE at www.laticrete.com.sg

7. MAINTENANCE

LATICRETE® and LATAPOXY grouts require routine cleaning with a neutral pH soap and water. All other LATICRETE® and LATAPOXY materials require no maintenance but installation performance and durability may depend on properly maintaining products supplied by other manufacturers.

8. TECHNICAL SERVICES/ CONTACT

Technical Assistance

Information is available by calling:
LATICRETE South East Asia Pte Ltd
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,
Singapore 728864

Telephone : (08) 3910 0814

Handphone : (84) 979 793 804

Email : ttvo@laticrete.com.sg

Technical and safety literature

To acquire technical and safety literature, please visit our website at www.laticrete.com.sg